

BỘ THỦY SẢN
Số: 04-TT/BVNLTs

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 1996

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thi hành nghị định số 48/CP ngày 12/8/1996 của chính phủ quy định xử phạt
vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản

Ngày 12 tháng 8 năm 1996 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 48/CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản (sau đây gọi tắt là Nghị định 48/CP). Thực hiện Điều 14 của Nghị định 48/CP, Bộ Thủy sản hướng dẫn một số điểm sau đây:

I- GIẢI THÍCH VÀ HƯỚNG DẪN MỘT SỐ NỘI DUNG NGHỊ ĐỊNH 48/CP

1. Phạm vi điều chỉnh của Nghị định 48/CP.

Nghị định này quy định các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản, hình thức và mức phạt, thẩm quyền xử phạt.

Các vấn đề khác như nguyên tắc xử phạt, thủ tục xử phạt, thủ tục áp dụng các biện pháp ngăn chặn và đảm bảo việc xử phạt, xử lý vi phạm đối với người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và người bị xử phạt vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo v.v... đã được quy định đầy đủ trong Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính ngày 06/7/1995 (sau đây gọi tắt là Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính).

Do đó khi xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản, người có thẩm quyền xử phạt phải nắm vững và tuân thủ các quy định của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và Nghị định 48/CP.

2. Đối tượng bị xử phạt:

Các đối tượng được quy định tại khoản 1, Điều 5 của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính nếu có hành vi vi phạm hành chính quy định từ Điều 4 đến Điều 10 của Nghị định 48/CP thì bị xử phạt theo quy định của Nghị định 48/CP. Như vậy tổ chức, cá nhân nước ngoài được các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cho phép hoạt động trong phạm vi lãnh thổ, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa Việt Nam nếu có hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản thì bị xử phạt theo quy định của Nghị định 48/CP.

Các hành vi xâm phạm trái phép lãnh thổ, vùng đặc quyền kinh tế và vùng thềm lục địa Việt Nam để khai thác hải sản hoặc thực hiện các mục đích khác của tổ chức, cá nhân nước ngoài không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định 48/CP. Trong khi kiểm tra, kiểm soát trên biển, nếu phát hiện các hành vi đó, Thanh tra viên bảo vệ nguồn lợi thủy sản có trách nhiệm lập biên bản, bắt giữ người và phương tiện để chuyển giao cho Biên phòng xử lý theo quy định của pháp luật Việt Nam, đồng thời có trách nhiệm phối hợp với cơ quan Biên phòng xử lý nếu các hành vi đó gây hại cho nguồn lợi thủy sản.

3. Các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ nguồn lợi thủy sản:

3.1. Các hành vi vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường sống của các loài thủy sản (Điều 4 Nghị định 48/CP):

- Môi trường sống của các loài thủy sản bao gồm các vùng nước, các rạn đá ngầm, các bãi san hô, bãi thực vật ngầm, rừng ngập mặn, bãi cạn là những nơi cư trú, nơi sinh sống, nơi đẻ của các loài thủy sản.
- Các hành vi phá rạn đá ngầm, bãi san hô, bãi thực vật ngầm, phá dỡ hoặc xây dựng các công trình nổi, công trình ngầm không được cấp có thẩm quyền cho phép làm hại đến nơi cư trú, sinh sống, nơi đẻ của các loài thủy sản không kể mức độ, khối lượng là bao nhiêu đều bị xử phạt theo khoản 1, Điều 4 Nghị định 48/CP.
- Các hành vi phá rừng ngập mặn bị xử phạt theo quy định của Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ rừng. Thanh tra viên bảo vệ nguồn lợi thủy sản trong khi thi hành công vụ nếu phát hiện các hành vi phá rừng ngập mặn gây

hại cho môi trường sống của các loài thủy sản thì có trách nhiệm ngăn chặn, lập biên bản và chuyển cho cơ quan Kiểm lâm xử lý.

- Các hành vi gây ô nhiễm vùng nước sinh sống của các loài thủy sản bị xử phạt theo khoản 2 Điều 4 Nghị định 48/CP. Mức phạt được quy định theo đơn vị diện tích (ha) vùng nước bị ô nhiễm. Chỉ tiêu đánh giá mức độ ô nhiễm vùng nước căn cứ vào nồng độ giới hạn cho phép của một số chất độc hại tan trong nước có hại cho tôm, cá và thủy sinh vật được quy định tại bảng 1 Thông tư 04 TS/TT ngày 30/8/1990 của Bộ Thủy sản hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh ngày 25-4-1989 của Hội đồng Nhà nước và Nghị định số 195/HĐBT ngày 02-6-1990 của Hội đồng Bộ trưởng về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản (sau đây gọi tắt là Thông tư 04 TS/TT).

3.2. Các hành vi vi phạm hành chính về bảo vệ các loài thủy sản (Điều 5 Nghị định 48/CP).

- Các hành vi khai thác, vận chuyển, tiêu thụ, chế biến các loài thủy sản có kích thước nhỏ hơn kích thước cho phép khai thác bị xử phạt theo khoản 1 Điều 5 Nghị định 48/CP. Kích thước tối thiểu cho phép khai thác đối với các loài thủy sản kinh tế sống trong các vùng nước tự nhiên được quy định tại bảng 9 Thông tư 04 TS/TT.

Theo quy định của Thông tư 04 TS/TT đối với khai thác hải sản, cho phép tỷ lệ lẫn các loài thủy sản có kích thước nhỏ hơn kích thước tối thiểu cho phép khai thác không quá 15% sản lượng của một mẻ lưới hoặc tổng sản lượng khai thác một chuyến biển. Quá tỷ lệ cho phép đó thì người khai thác hải sản bị xử phạt.

Trường hợp người vận chuyển, tiêu thụ, chế biến các loài thủy sản nhỏ hơn kích thước cho phép khai thác, nếu không có xác nhận đó là sản phẩm thuộc 15% tỷ lệ lẫn cho phép kể trên hoặc đó là sản phẩm do các cơ sở nuôi mà có thì bị xử phạt.

- Các hành vi khai thác, vận chuyển, tiêu thụ, chế biến các loài thủy sản trong thời gian cấm khai thác bị xử phạt theo khoản 2, Điều 5 Nghị định 48/CP. Thời gian cấm khai thác của một số loài thủy sản được quy định tại bảng 8 Thông tư 04 TS/TT.

- Các hành vi khai thác, vận chuyển, tiêu thụ, chế biến các loài thủy sản trong danh mục cấm khai thác bị xử phạt theo khoản 3, Điều 5 Nghị định 48/CP. Danh mục các loài thủy sản cấm khai thác được quy định tại bảng 7 Thông tư 04 TS/TT.

3.3. Các hành vi vi phạm hành chính về quản lý khai thác thủy sản (Điều 6 Nghị định 48/CP).

- Hành vi khai thác thủy sản, kể cả khai thác giống hoặc trứng của các loài thủy sản không có giấy phép hoạt động nghề cá do cơ quan có thẩm quyền cấp bị xử phạt theo điểm a, khoản 1 Điều 6 Nghị định 48/CP.

- Hành vi di chuyển lực lượng khai thác không có giấy phép thì bị xử phạt theo điểm b, khoản 1, Điều 6 Nghị định 48/CP. Theo quyết định số 682 TS/QĐ ngày 11/9/1993 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản về việc ban hành Quy chế khai thác và quản lý nguồn lợi hải sản trên các ngư trường trọng điểm (sau đây gọi tắt là Quyết định 682 TS/QĐ), việc di chuyển lực lượng khai thác đến các ngư trường trọng điểm phải có giấy phép. Giấy phép đó phải có dấu nổi của Cục bảo vệ nguồn lợi thủy sản ở góc trên, bên trái và do Chi cục trưởng Chi cục bảo vệ nguồn lợi thủy sản ký cấp.

- Các hành vi đặt chà rạo, dăng, đáy để khai thác thủy sản, đặt lồng, bè nuôi thủy sản không đúng quy định bị xử phạt theo điểm a, khoản 2, Điều 6 Nghị định 48/CP. Vị trí đặt chà rạo, dăng, đáy, lồng, bè do cơ quan cấp giấy phép hoạt động nghề cá quy định sao cho đảm bảo luồng lạch giao thông, đường di cư của các loài thủy sản và không ảnh hưởng đến các nghề khai thác thủy sản khác.

- Công suất nguồn sáng (điện, măng xông) nêu tại điểm b, khoản 2, Điều 5 Nghị định 48/CP được quy định tại Quyết định 682 TS/QĐ đối với một số nghề khai thác kết hợp ánh sáng. Công suất nguồn sáng là tổng công suất của các bóng đèn (không kể các bóng dự trữ) sử dụng để khai thác thủy sản trên một đơn vị thuyền nghề khai thác thủy sản (kể cả các bóng đèn sử dụng trên thuyền chính và các bóng đèn đặt trên các xuồng đèn, phao đèn, thùng chai). Nếu công suất vượt quá quy định 20% trở lên thì người sử dụng bị xử phạt tiền và bị tịch thu số bóng đèn vượt quá công suất quy định.

- Công cụ khai thác thủy sản trong danh mục cấm sử dụng nêu tại khoản 3 Điều 6 Nghị định 48/CP là các loại công cụ (trừ tàu thuyền) dùng trong các nghề cấm khai thác như: Các công cụ khai thác dùng chất nổ; Các công cụ để tạo ra các tác nhân vật lý, hoá học làm tê liệt, làm chết hàng loạt thủy sản như các bộ kích điện (cả nguồn điện, dây dẫn, vợt cá), thiết bị phun hoá chất độc; Lưới có kích thước mắt lưới nhỏ hơn quy định. Kích thước mắt lưới cho phép sử dụng đối với một số loại nghề được quy định tại bảng 3 Thông tư 04 TS/TT.

3.4. Các hành vi vi phạm hành chính về quản lý tàu thuyền nghề cá (Điều 7 Nghị định 48/CP).

- Tổ chức, cá nhân đóng mới tàu thuyền không kê cỡ loại, lắp máy hay không lắp máy; Sửa chữa lớn hoặc hoán cải tàu thuyền làm thay đổi thông số cơ bản và tính năng của tàu đều phải được cấp có thẩm quyền cho phép. Đóng mới tàu thuyền có chiều dài toàn bộ từ 15m trở lên hoặc lắp máy từ 20 CV trở lên phải có hồ sơ thiết kế. Các hành vi vi phạm các quy định trên đây bị xử phạt theo khoản 1 Điều 7 Nghị định 48/CP.

- Tất cả tàu thuyền khi đưa vào sử dụng phải đăng ký; Tàu thuyền có chiều dài toàn bộ từ 15m trở lên hoặc lắp máy từ 20 CV trở lên phải đăng kiểm; Người điều khiển tàu lắp máy từ 12 CV trở lên phải có bằng; Thuyền viên trên tàu cá phải có giấy tờ tùy thân, chứng chỉ chuyên môn. Các hành vi vi phạm các quy định trên bị xử phạt theo khoản 2, 3 Điều 7 Nghị định 48/CP.

- Các quy định về đóng, sửa, đăng ký, đăng kiểm và vận hành tàu thuyền nghề cá được quy định tại các văn bản:

+ Quyết định số 407 TS/QĐ ngày 07/12/1991 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản về việc ban hành Bản quy định về đăng ký và cấp các loại giấy phép liên quan đến hoạt động nghề cá.

+ Quyết định số 211 TS/QĐ ngày 17/6/1992 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản về việc quản lý kỹ thuật, kiểm tra an toàn phương tiện nghề cá.

+ Quyết định số 413 QĐ/BVNL ngày 01/4/1996 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản về việc ban hành Bản thể lệ đăng ký tàu cá và thuyền viên.

3.5. Các hành vi vi phạm hành chính về quản lý nuôi trồng thủy sản (Điều 8 Nghị định 48/CP).

Các hành vi vi phạm hành chính về quản lý nuôi trồng thủy sản bị xử phạt theo Điều 8 Nghị định 48/CP. Giống mới phải được Bộ Thủy sản công nhận; Di giống mới từ tỉnh này sang tỉnh khác, xuất nhập khẩu giống, xuất nhập khẩu thức ăn dùng cho nuôi trồng thủy sản phải được Bộ Thủy sản (Cục bảo vệ nguồn lợi thủy sản) cho phép.

3.6. Các hành vi vi phạm hành chính về phòng trị dịch bệnh cho thủy sản (Điều 9 Nghị định 48/CP).

Các hành vi đổ các loài thủy sản hoặc xác các loài thủy sản đã nhiễm bệnh vào các vùng nước hoặc đổ xác của chúng ở những nơi có thể làm cho mầm bệnh lây lan vào các vùng nước mới; Các hành vi dùng, cho hoặc bán các loài thủy sản đã nhiễm bệnh cho người khác để nuôi, sản xuất giống hoặc làm thức ăn tươi cho thủy sản đều là các hành vi làm lây lan dịch bệnh, bị xử phạt theo điểm b, khoản 1, Điều 9 Nghị định 48/CP.

Số thủy sản đã nhiễm bệnh nếu chúng nhiễm bệnh tới mức không thể chữa trị được thì phải tiêu hủy.

3.7. Các hành vi vi phạm hành chính về sử dụng các loại giấy phép (Điều 10 Nghị định 48/CP).

- Các loại giấy phép dùng trong hoạt động nghề cá bao gồm:

+ Giấy phép hoạt động nghề cá (áp dụng cho khai thác, nuôi trồng thủy sản, hậu cần dịch vụ, kinh doanh, chế biến thủy sản).

+ Giấy phép xuất nhập khẩu giống, động vật và sản phẩm động vật thủy sản, thuốc thú y thủy sản, thức ăn cho động vật thủy sản.

+ Giấy phép sản xuất, kinh doanh thuốc thú y thủy sản, thức ăn cho nuôi trồng thủy sản.

+ Giấy phép di chuyển lực lượng khai thác.

+ Giấy đăng ký phương tiện nghề cá.

+ Các loại giấy chứng nhận về an toàn kỹ thuật (đăng kiểm).

+ Giấy chứng nhận kiểm dịch; Giấy chứng nhận chất lượng giống, Giấy chứng nhận điều kiện sản xuất giống, điều kiện vệ sinh thú y thủy sản.

+ Các loại chứng chỉ chuyên môn, nghiệp vụ (bằng lái, Sổ thuyền viên...).

Người được cấp giấy phép mà vi phạm nghiêm trọng nguyên tắc sử dụng giấy phép thì bị xử phạt theo Điều 10 Nghị định 48/CP.

- Giấy phép bị thu hồi trong các trường hợp sau:

+ Giấy phép do cơ quan cấp không đúng thẩm quyền.

+ Giấy phép có nội dung trái pháp luật.

+ Giấy phép bị tẩy xóa, sửa chữa. + Các loại giấy phép, giấy tờ giả.